

Khói

Đêm ở Tháp Mười, tôi cứ ngỡ là bầu trời cao hơn ở những chỗ khác. Cánh đồng mênh mông đắm chìm trong sương mù, rì rầm như sóng biển. Ấy là cái tiếng nói muôn thuở của gió lùa qua biển cỏ. Tháng tư rồi, Tháp Mười vẫn chưa mưa. Ban ngày nắng chói chang, đêm đến cánh đồng mát rượi, lộng gió. Không bị ngăn cách bởi cây cối, gió thổi rất mực hào phóng. Còn hai tiếng đồng hồ nữa đơn vị xuất phát. Tôi nằm trong trại ruộng, bên cạnh những chiến sĩ rất trẻ. Hựu, trung đội phó nằm bên tôi mới có hai mươi ba tuổi. Sau khi phổ biến cho tôi kế hoạch trận đánh có thể sẽ nổ ra rạng ngày mai, Hựu nói thêm:

- Tôi tin chắc thế nào tụi nó cũng ào ạt cho trực thăng đổ bộ để chặn đường cái B đi pháo kích đồn. Nó biết mình chỉ rút về đường đó. Mình sẽ sẵn sàng đợi nó tại chỗ nó muốn hại mình. Anh sẽ có dịp thấy "săn phượng hoàng" là thế nào!

- Tôi rất muốn nhìn tận mắt một trận đánh như vậy - Tôi nói, giọng khấp khởi.

Hựu bảo tôi:

- Mê lắm anh à. Một khi chúng ta đã dọn kỹ cái chỗ đợi nó xuống và nhứt là khi chúng ta có một đội hậu bị mạnh.

- Đội hậu bị nào? Tôi hỏi.

- Cái B đi pháo kích đó!

Hựu tiếp lời, sau khi ngừng lại một chút:

- Ngoài ra còn một đội hậu bị thứ hai nữa. Đội này mới thiết là mạnh...

Liền lúc ấy, tôi có cảm giác Hựu cười trong bóng tối. Cảm giác đó chỉ mới thoáng đến với tôi thì anh ta nói sẽ vào tai tôi:

- Bà con sẽ đốt khói... Có lẽ sẽ có Quế...

- Quế là ai?

- Vợ... À không, như vậy... gọi là gì, người yêu hoặc vợ chưa cưới à?

Hựu tự hỏi, rồi lại thở dài đáp lời mình:

- Không, sao tôi không muốn gọi thế...

Giọng anh trở nên lúng túng và anh chột ngừng lại.

Trại ruộng lặng lẽ đón gió lùa qua. Một số chiến sĩ đã cất tiếng ngáy dưới làn gió mát mẻ đó. Tôi chờ Hựu nói tiếp. Tôi tin chắc thế nào anh cũng sẽ nói. Nhưng tôi vẫn im lặng không giục. Hầu như là gần đây tôi đã tập quen để có được sự bình thản ấy, cái mà người ta gọi là bản lĩnh của sự chờ đợi. Tôi nhìn ra ngoài trại. Xa xa phía chân trời có ánh lửa đốt đồng. Ánh lửa nô giỡn ở ven đồng khác nào như một con rắn lớn, nó cứ trườn và hất ánh đỏ ngời lên nền trời đêm xanh lam. Một chiếc xe trâu đi ngang qua, cắt hình in lên nền trên pha lửa ấy. Có thể thấy đôi sừng cong vút, chiếc xe nghiêng lắc lư, và tiếng bánh xe gỗ bịt sắt, lăn trên đất nẻ, nghe giòn và khô.

Thình lình Hựu day qua ôm ngang lưng tôi. Tôi hỏi:

- Cò Quế mà anh nói năm nay bao nhiêu tuổi?

- Mười chín.

- Quê cô ấy ở đâu?

Hựu nhồm dậy kéo tay tôi chỉ ra phía đông:

- Ở ven cây bên kia. Ban đêm không thấy chớ ban ngày thì thấy rõ. Mai, mai mình sẽ đi ngang qua đó... Anh ơi, khi tôi biết cô ấy thì cô ấy hãy còn bé, mới có mười sáu tuổi. Phải, lúc đó cô ấy là một cô bé. Gan lắm. Ngày cô ấy bị thương ở vai máu chảy đầm đìa nhưng cô ta không khóc, không kêu một tiếng.

- Tại sao vai cô đầm máu, trúng đạn à?

- Không, bị chúng nó đâm anh à, đâm bằng chĩa... Ôi, bây giờ nhắc lại...

Anh trung đội phó trẻ tuổi cào cào lên tóc:

- Lúc đầu, tôi chỉ thương mến cô ấy như một đứa em... Trong năm năm chín đen tối, tôi mới có hai mươi tuổi, tôi phụ trách thanh niên xã, suốt ngày ở dưới hầm. Thời kỳ đó, tụi "bảo vệ hương thôn", tụi "công an" đầu hớt cua còn lộng hành lắm. Chính Quế lén lút đem cơm nước cho tôi. Quế mồ côi từ nhỏ. Cô sống với bà ngoại. Cái hầm của tôi chỉ có Quế và bà ngoại của Quế biết. Chúng nó kiếm bắt tôi dữ lắm. Tụi nó bảo nhau rằng tôi chỉ lẩn quẩn ở đâu đấy thôi. Rồi chúng nó thay phiên nhau rình từng nhà, rình cả ban đêm. Một lần đó, Quế nấu cơm và tờ mờ sáng đem cơm ra cho tôi...

Hựu mới kể tới đây, chợt trong đêm tối, từ ngoài ruộng bên kia có tiếng chân người đi qua. Một chiến sĩ vào hỏi:

- Đồng chí B phó đâu?

- Tôi đây.

- Anh C trưởng nói chúng ta có thể xuất phát sớm hơn một chút. Anh bảo đánh thức anh em dậy. Mười lăm phút nữa lên đường.

Hựu và tôi ngồi dậy. Tôi coi đồng hồ. Chín giờ rưỡi. Trong trại ruộng, các chiến sĩ đã được gọi thức. Có tiếng ngáp, vẻ tiếc giấc ngủ đương ngon. Một chốc sau, tất cả đã chuẩn bị xong. Hựu nói:

- Các đồng chí kiểm điểm lại coi có quên gì không?

Tôi bấm đèn pin soi gian trại. Chỉ còn lại rơm trải đất. Hai trung đội lên đường một hàng dọc, cự ly mỗi người cách nhau năm thước. Con đường dẫn tới vị trí chuẩn bị công sự cũng không xa lắm. Qua một quãng đồng trống chừng năm cây số là cùng. Chỗ này cách bót Hiệp Thạch độ bốn cây số. Từ bót Hiệp Thạch rút về mí vườn phải băng ngang cánh đồng này. Các chiến sĩ bắt tay đào công sự. Hai trung đội bố trí công sự rải hình cánh én. Cỏ phủ một lớp dày trên đồng. Anh em vạch cỏ đào công sự, đào xong phủ cỏ lại. Cỏ được vuốt lên y nguyên như cũ. Tôi với Hựu ở chung một hầm. Nhưng bây giờ chưa có ai xuống hầm cả. Đồng vắng, tình hình địch không có gì, trừ anh nào hút thuốc thì xuống hầm hút. Tôi ngồi trên mặt hầm một lúc rồi nhảy xuống. Tôi hỏi Hựu:

- Hút thuốc không?

- Hút.

- Xuống đây.

Hai chúng tôi ngồi trong hầm, lưng dựa vào nhau. Ban nãy Hựu cẩn thận phủ dưới đáy hầm một lớp cỏ khô nên ngồi rất êm. Sương xuống lạnh, ngồi dưới hầm tôi thấy ấm cúng. Hựu môi thuốc, nói:

- Tình hình chưa nghiêm ngặt, tranh thủ làm một điếu, để tới rặng sáng thì không được đốt thuốc nữa đâu.

Nói xong, Hựu đưa điếu thuốc lên rít một hơi, từ từ nhả khói ra đăng mũi. Anh bảo:

- Hồi đen tối, ở dưới hầm tôi phải bỏ thuốc. Đêm đến lên bờ ngủ cũng không hút được. Cái giống thuốc này ban đêm tụi địch đi tuần, hút, sáng ngày ra đồng mình quờ tay khoát nước ở mấy vũng cạn gần đó đưa lên mũi ngửi thì biết ngay.

Hựu dựa lưng vào vách hầm, hút hết điếu thuốc, rồi nói tiếp:

- Bây giờ ngồi dưới hầm, nhớ hồi đó quá. Tôi cứ nghĩ là...

- Hồi nãy cậu nói cô Quế đem cơm cho cậu, tụi nó theo, rồi sao?

- À, để tôi nói... Quế tìm tới nắp hầm tôi gõ ám hiệu. Tôi mừng rỡ đẩy cửa hầm lên. Nghe Quế ra tôi mừng lắm. Tôi bảo: "Quế xuống đây, tôi hỏi thăm tình hình một chút". Quế chui xuống. Tôi một tay hạ nắp hầm, một tay với lên khóa lá tre phủ miệng hầm. Quế ngồi nép bên tôi. Thấy áo tôi rách, Quế bảo tôi cởi ra, rồi móc túi lấy kim chỉ vá. Tôi mở gói cơm ra ăn. Quế ngồi vá áo thắm trong bóng tối lơ mơ, sụt sịt khóc. Tôi biết Quế thấy tôi ở hầm cực khổ nên khóc. Tôi bảo:

- Đừng thêm khóc, Quế à.

Tôi mới nói thế thì bỗng nghe trên mặt đất có tiếng chân giẫm thành thịch. Tôi nắm tay Quế khế bấm nhẹ một cái. Không ai bảo ai, tôi và Quế đều ngược mắt lên. Hầm tối, chỉ có ba lỗ thông hơi là để lọt vào một ít ánh sáng. Chúng tôi nín thở lắng nghe. Có tiếng chà gai tre bị kéo rột rẹt trên miệng hầm. Thành linh, tôi nghe "phụp" một cái. Một mũi chĩa từ nắp hầm xiên chéo qua giữa đầu tôi và Quế. Tôi rút chốt an toàn lựu đạn. Kế đó một mũi chĩa thứ hai xom xuống. Mũi chĩa này đâm trúng vào vai Quế. Trong ánh sáng mờ mờ của gian hầm, tôi thấy Quế bấm chặt môi lại. Tình thế ấy chỉ còn có cách là mở tung cửa hầm xông lên ném lựu đạn rồi giải thoát. Nhưng tôi vừa mới chồm dậy thì Quế đã kéo nhẹ tôi lại. Quế bình tĩnh rút chiếc khăn sọc quàng cổ, áp nhẹ tấm khăn vào mũi chĩa đang cắm phập trong vai cô. Đợi chúng rút chĩa lên, Quế đưa chiếc khăn khéo léo vuốt sạch máu ở mũi chĩa... Đến lúc mũi chĩa rút lên khỏi miệng hầm rồi, tôi mới nghĩ là hầm chưa bị lộ. Chính Quế đoán biết điều ấy trước tôi nên cô mới kéo tôi lại và cẩn thận vuốt sạch máu ở mũi chĩa. Sau đó, không có một mũi chĩa nào xom xuống nữa. Tôi đỡ lấy Quế. Mặt Quế tái lại. Tôi sờ vai cô, liền thấy tay mình ướt máu. Máu Quế chảy nóng cả ngực tôi. Tôi vội quờ quạng lấy khăn buộc vết thương cho Quế. Lâu sau, không nghe động tĩnh gì. Quế thì thào: "Nó đi rồi!".

Hựu kể tới đây, anh thở rít, lắc đầu:

- Tối đến, tôi đưa Quế lên khỏi hầm. Máu ra nhiều, Quế đau quá không nhấc tay lên nổi, nhưng Quế không khóc. Sau này lúc tôi với Quế gần bó không rời ra nữa rồi, có lần Quế bảo: "Đó, anh thấy không, chẳng qua vì thương anh nên Quế mới khóc, chớ lúc tụi nó xom trúng, Quế có khóc đâu!". Nói sao nghe mình muốn chết đi được!

Tôi buột miệng chặc lưỡi. Hựu lại nói:

- Sau đó có đến mười hôm tôi không gặp mặt Quế. Bà ngoại Quế thay Quế đem cơm cho tôi suốt thời gian Quế bị vết thương hành hạ. Đến lúc vết thương lành rồi Quế lại đem cơm cho tôi. Nói thiệt với anh, lúc đó không ngăn được tình thương mến dâng lên trong lòng, tôi ôm chầm lấy Quế, vừa hôn vừa khóc. Quế đỏ mặt, khế bảo tôi: "Đó, anh khóc đó... nhớ nghe!". Thiệt tình là tôi có khóc và tôi nhớ chớ quên sao được. Sau đó, Quế vén áo cho tôi coi vết thương mới hàn miệng ở vai, nói gọn lỏn: "Lành rồi!". Nhưng khổ một nỗi là cánh tay phải ấy của Quế về sau này không thể nhấc lên mạnh được...

Hựu kể xong, dừng lại hỏi tôi:

- Đó, vậy đó... anh thấy sao?

Tôi nhồm lên, nói như gắt:

- Còn thấy sao nữa, một cô gái như vậy thật là hiếm. Cưới mau mau đi.

Nhưng tôi lại vội nói:

- Nhưng cậu còn trẻ... Một cô gái như vậy thì không sợ mất đầu.

Hựu chép miệng:

- Mấy tháng nay rồi không gặp...

- Chừng gặp, giới thiệu cô ấy cho tôi biết nhé!

Hựu gật đầu. Anh hỏi tôi:

- Mấy giờ rồi?

Hai giờ.

- Anh ngủ đi!

Tôi nghe lời Hựu dựa lưng vào vách hầm, nhưng không ngủ. Tôi không tài nào ngủ được, vì lẽ cuộc phục kích sắp nổ vào rạng ngày và vì câu chuyện về người yêu của anh trung đội phó. Tôi cứ tưởng tượng ra vẻ mặt của cô Quế mà cả tin rằng cô phải đẹp, hoặc không đẹp thì không thể nào xấu được. Qua những kẻ hở nhỏ của lớp vỏ che miệng hầm, tôi nhìn bầu trời, nhìn những ngôi sao lấp lánh. Đêm Thập Mươi thật là kỳ ảo, với câu chuyện cô gái nọ, với ánh lửa đốt đồng và tiếng cò xạc xào trong gió. Tất cả những cái ấy đến trên cánh đồng yên tĩnh đang nhuộm màu lãng mạn trước buổi bình minh sắp hé ra rục rủa. Song sự yên tĩnh ấy kéo dài chẳng bao lâu. Tôi bắt đầu nghe từ phía bốt Hiệp Thạch vọng đến tiếng "mọt ché" ùng oàng. Hựu nói:

- Nổ rồi, B mọt bắt đầu rồi!

Tiếng "mọt ché" ngày càng nổ dồn. Trung liên địch rộ lên roành roạch. Hựu xua tay:

- Có thể kiểm soát chút đỉnh. Nhưng không cần, cốt sao cho nó dẫn bè lũ lại đây thôi!

Cuộc pháo kích kéo dài trong vòng nửa tiếng đồng hồ. Tiếng súng nổ thưa thớt. Lâu lâu nổi lên một tràng đại liên của bọn đồn lấy lại tinh thần. Và sau cùng tất cả đều chìm trong im lặng. Trời sắp sáng. Lệnh giới nghiêm không ai được lên khỏi mặt hầm nữa. Hựu kéo nòng khẩu "garăng" vào lòng. Tôi nhìn thấy màu trời ban này giờ đã biến đi muốn hết. Chim bắt đầu riu rít ở những lùm cỏ đầm sương. Cuối cùng tôi nhận ra màu da trời ung ửng, cái màu hồng nhạt của những cánh hoa sen. Hựu kéo vạt áo phủ kín chiếc nòng gắn lê sáng bạc của khẩu tự động Mỹ.

Ngày thường nếu tôi càng dè chừng tiếng động cơ trực thăng bao nhiêu thì buổi sáng nay tôi càng háo hức mong mỏi nghe thấy tiếng nó bấy nhiêu. Chẳng riêng gì tôi, cả đơn vị đều hồi hộp chờ đợi. Thật là một sự chờ đợi vững tin. Đáng lẽ những con "phượng hoàng" ấy sẽ bỏ xuống chúng tôi một cách bất ngờ như mọi khi, thì nay chúng tôi đang giăng lưới buộc nó sa vào sự bất ngờ mà nó không lường tới.

Nỗi chờ đợi ấy của chúng tôi kéo dài cũng không lâu lắm. Lúc mặt trời chưa trải ánh sáng của nó khắp cánh đồng thì có tiếng máy bay vọng đến. Hựu vụt la lên:

- Tụi "săn giặc" nghe!

Đoạn Hựu vạch cổ miệng hố đứng lên nhìn về phía mặt trời mọc. Anh báo có hai tiếng "săn giặc" xuất hiện. Tôi đứng dậy nhìn thấy hai chiếc máy bay lao tới nhanh như hai con cá. Tôi và Hựu thụp xuống, phủ cỏ ngụy trang lại cẩn thận. Hai chiếc đảo một vòng rộng. Khi nó lướt qua ngang hầm, tôi thấy được cánh nó lấp loáng màu sáng bạc của những trái đạn hỏa tiễn. Mấy phút sau hàng loạt hỏa tiễn nổ rầm rầm ở chéo trận địa ta phục kích. Cánh đồng vụt bốc lửa. Biển cỏ còn ướt sương đêm cũng cứ cháy phùng lên. Tôi và Hựu nép sát vào vách hầm. Cỏ cháy lan đến tận chỗ chúng tôi. Lửa cỏ rào rào cháy lướt qua công sự, nóng bỏng, hùng hục. Nhưng cỏ khô cháy rất mau. Tuy cỏ ngụy trang trên miệng hầm đều bị đốt rụi, nhưng chúng tôi vẫn không hề gì. Tro bụi bám đầy mình mẩy, mặt mũi hai đứa tôi. Hựu khẽ bảo:

- Không sao đâu, cứ tỉnh!

Trận oanh tạc dọn dẹp đó diễn ra chừng mười phút thì chấm dứt. Liền theo đó chợt dội đến tiếng âm âm ì ì. Hựu giật mạnh tay tôi:

- Trục thăng!

Từ các công sự lân cận cũng nổi lên những tiếng kêu khắp khởi:

- Trục thăng, trục thăng!

Tiếng chuyển hồi nhau:

- Anh em có sao không. Tổ một... tổ hai...

Có tiếng đáp trả lời xen lẫn tiếng cười khúc khích:

- Không sao, chỉ hơi ấm lưng quá một chút thôi.

Rồi có mệnh lệnh nhắc lại là tuyệt đối không nổ súng vào toán quân đổ bộ đầu tiên, đợi tới chuyển đổ bộ thứ hai của chúng đáp xuống mới đánh. Hựu nhắc nhở trung đội mình xong liền dựng khẩu tự động chĩa nòng lên miệng hầm. Anh lên đạn đánh "rốp" một cái.

Tôi nhồm dấy. Trên nền trời lóa nắng sớm, một đàn trục thăng hiện ra. Nhìn trước nhìn sau, tôi đếm tất cả mười ba chiếc bay từ phía hai chiếc "sân giặc" ban nãy bay tới. Trong số ấy, có sáu chiếc "sâu rọm" hai chong chóng, sáu chiếc "thập ác" một động cơ và một chiếc bay rời ra sau cùng, ở tít trên cao, đầu như là loại "quả chuối bay" của bọn chỉ huy. Chúng bay thành hai đàn, mỗi đàn sáu chiếc, chiếc nào chiếc nấy đen trũi bơi tới như con cá lóc, đầu hơi cúi xuống.

Đàn trục thăng thứ nhất bắt đầu sà thấp. Tiếng động cơ gầm vang. Tro bụi trên đồng cuộn lên mù mịt.

Hựu rút lên qua kẽ răng:

- Tụi nó xuống rồi!

Trục thăng hạ bên mép trái chúng tôi. Lúc này động cơ trục thăng nổ nghe lạch bạch. Bọn giặc từ cửa hông máy bay ủa ra, đồ "tây di" xám xịt nặng nề, súng lăm lăm trong tay. Một cái đầu tên Mỹ lộ ra, mắt đeo kính đen lớn, cánh tay nó vung vẩy một chiếc baton. Giữa chúng tôi và bọn giặc cách nhau chừng một trăm thước. Chúng tôi nhìn thấy bọn giặc rõ mồn mồn. Cỏ đồng bị cháy xô xuống từng lớp dày, vẫn đủ che khuất đầu chúng tôi. Tôi đứng dưới hố công sự. Hựu từ từ tì báng súng vào vai. Chuyển thứ nhất, địch xuống cỡ một trung đội. Những môi thịt lộ nhô trên đồng, trước họng súng. Nhưng chưa có họng súng nào phụt khói. Phút im lặng quả thực là ghê rợn. Nhìn vẻ mặt căng thẳng cố nén của Hựu, bất giác tôi thấy cô Quế, thấy mũi chĩa, thấy dòng máu tuôn chảy trên vai cô. Chẳng biết Hựu có chợt nghĩ đến Quế như tôi không? Có thể là không - tôi tự đáp. Và tôi nghĩ thêm; "Nhưng mà chắc anh ta đã nghĩ đến mãi rồi!".

Trận chiến đấu nổ ra đúng vào chuyển trục thăng thứ hai đang đổ quân xuống, những toán quân chân chưa kịp chạm đất. Súng ta nổ ran đồng. Hựu bắn hết một "lam" đạn, lắp "lam" khác vào và nhảy lên khỏi công sự. Tôi nghe hai tiếng nổ "phùm phùm" rất âm. Hai chiếc trục thăng bốc cháy. Bọn giặc mới đặt chân xuống đất đã bị bắn tới tấp. Chúng chạy tán loạn, rú lên và té sấp. Máy chiếc trục thăng nổ máy âm âm vội vã bay lên. Một chiếc thứ ba bị bắn hỏng, cái chong chóng quay lạch xạch mấy vòng cuối cùng rồi sụp xuống. Chiếc "quả chuối" chỉ huy vút lên thật cao và chuồn thẳng, một số chiếc khác cũng bay theo. Toán giặc ở dưới lớp bị bắn chết, lớp còn sống cố tháo chạy ra khỏi gọng kìm cánh én của quân ta mới được triển khai. Nhưng khi từ xa xuất hiện cái B đi pháo kích kéo về thì bọn giặc hốt hoảng giơ tay lên. Bấy giờ chiến sĩ ta đã từ bỏ hố công sự xông lên bao vây, chia cắt bọn giặc. Trận đánh kết thúc mau chóng. Tù binh lập tức được gom lại, giong lên phía trước. Có lệnh thu nhanh vũ khí và rút ngay vào ven vườn. Tôi bám theo Hựu. Trên đường rút đi, thấy địch nằm liên nhau, có tên nằm ngửa ra, có tên nằm sấp xuống mặt cỏ còn nóng bỏng. Hai chiếc trục thăng nằm đồ sộ trên cánh đồng, khét lẹt và nồng nực mùi xăng. Lửa đã hạ ngọn. Khói đen bay

phất qua hàng chữ U.S. ARMY trắng lớp trên thân máy bay. Hai tên Mỹ trên máy bay bị lòi xuống. Cả hai đều loạng choạng, đầu gối cứ run lên. Một tên Mỹ còn đeo kính râm. Có lẽ chính tên tôi trông thấy ban nãy. Chiến sĩ ta lục soát người chúng, tước súng ngắn. Anh chính trị viên đại đội, thông thả bước thẳng lên trước mặt tên Mỹ, đưa tay nhắc lấy cặp kính đen trên mắt hắn xuống. Sau đó anh đồng đặc nói bằng tiếng Anh:

- Các "ngài" đi, nhanh lên!

Hai tên Mỹ đi ở sau cùng đám tù binh. Anh đại đội trưởng ra lệnh cho toàn đơn vị hành quân cấp tốc.

Sau độ mười phút chạy băng đồng, tôi nghe hình như có tiếng khu trục từ xa vọng tới. Đồng thời phía cánh đồng trước mắt, khói cuộn cuộn bốc lên. Hựu vừa chạy vừa bảo tôi:

- Bà con đã nổi khói rồi!

Trong số tù binh có đứa đi chậm hoặc dừng lại. Hai tên Mỹ vừa thở hồng hộc vừa ngó lên thình không. Anh đại đội trưởng thét:

- Bắt chúng nó chạy mau lên.

Anh đại đội trưởng tuyên bố thẳng với tốp tù binh là nếu họ muốn được xét xử khoan hồng thì phải chạy nhanh lên, nhược bằng có thái độ chần chừ thì buộc lòng bộ đội giải phóng phải bắn họ ngay tại chỗ. Anh chính trị viên cũng nói với hai tên Mỹ như thế. Tên Mỹ bảo rằng nó mệt quá. Mà có lẽ nó mệt thật. Gặp đoạn đường lổm nhổm lỗ chân trâu, chúng cứ ngã lăn. Cả hai tên vụt khóc hu hu. Chiến sĩ ta phải đến kề chúng đi. Khói đã tỏa mù mịt trên đồng ruộng, che khuất cả ven cây. Chưa bao giờ tôi nhìn thấy một cảnh đốt đồng lớn như vậy. Trung đội đi đầu và toán tù binh đã lẩn vào trong khói. Chúng tôi cũng nhanh chóng vượt tới trước, biến mình vào lớp khói ngày một dày đặc. Vầng khói phủ dày đến nỗi người sau chỉ lờ mờ trông thấy những người trước. Mắt tôi bị cay khói đến là khó chịu. Một chốc sau nước mắt nước mũi giàn giụa cả ra. Tất cả chạy trong khói, tiến sát vào ven vườn. Máy bay địch đã đến, lờn lộn trên đám khói. Chúng không biết bắn vào đâu, vì khói hầu như đã che phủ khắp cánh đồng. Sau đó tôi nghe hàng tràng đại liên và bom nổ. Mặt đất rung lên. Chúng oanh tạc ở bên hông chúng tôi.

Ven cây đã hiện ra sau lớp khói.

Tôi và Hựu nhảy lên một cái bờ đất. Hựu chạy trước, tôi len lỏi đằng sau, lách qua những thân cây trâm bầu rậm lá. Toàn đơn vị đã bỏ lại cánh đồng sau lưng cùng với tiếng máy bay đương trút bom đạn âm âm. Đi một hồi, chợt tôi nghe đằng trước nhốn nháo cả lên. Lại có tiếng vỗ tay rôm rốp. Rồi có tiếng kêu:

- Hựu ơi, Hựu!

Tôi và Hựu chen lên. Bỗng Hựu đứng lại, người đứng lại kế đó là tôi. Dưới những gốc dừa trĩu quả, một tốp các cô các chị đang rớt rít bung những trái dừa đã vạt núm đưa cho các chiến sĩ. Dưới gốc dừa, thấy những con cúi rơm mới dụi tắt. Hựu bảo tôi:

- Họ mới đi đốt đồng về... Ồ, có Quế nữa kìa!

Tôi nhìn theo hướng mắt Hựu thấy một cô gái rất trẻ đang đưa mắt tìm kiếm. Hựu gọi Quế một tiếng. Cô gái chạy về phía anh. Gần đến chỗ Hựu, cô bước chậm lại, nhìn anh và sau cùng kêu khe khẽ:

- Anh Hựu!

Khuôn mặt còn dính tro của cô giờ hơi ửng đỏ. Tóc cô còn rắc đầy tro. Mồ hôi lấm tấm rịn ra trên vầng trán cô, chảy nhỏ giọt xuống thái dương. Cô dừng lại trước mặt tôi và Hựu, kéo cái đuôi tóc ra trước ngực, cứ cầm đuôi tóc mà vắn về mãi. Tôi biết rằng tôi đang đứng trước một cô Quế thực sự, cô gái nhỏ nhắn, đẹp hơn sự hình dung của tôi nhiều. Đôi mắt của cô như đương cười, long lanh sáng rực dưới hàng mi dài rung rung. Hựu giới thiệu Quế với tôi. Quế chào tôi và sau một thoáng ngượng nghịu, cô nói:

- Để em đem dừa lại cho mấy anh uống.

Nói xong cô chạy đi, lát sau bung đến một trái dừa, Hựu cười rất tươi, khoát tay bảo tôi:

- Uống đi, anh.

Tôi nhận ra Quế nâng trái dừa hầu như chỉ có một tay, còn tay mặt của cô chỉ khế đỡ lấy. "Cái cánh tay đó bị liệt rồi chẳng? Tôi tự hỏi. Tôi đỡ trái dừa trên cánh tay Quế mà rùng mình. Quế tùm tùm hỏi chúng tôi:

- Chắc các anh bị khói cay mắt lắm phải không/

Tôi cười đáp:

- Máy cô đốt ghê quá. Muốn ngọt thở đây, nhưng nếu không có khói...

... Đơn vị đã vượt lên trước. Tôi và Hựu cũng phải theo gấp. Tôi đi lên trước Hựu. Loáng thoáng nghe tiếng Hựu nói sau lưng:

- Nếu có thể thì mai anh sẽ ghé!

- Anh Hựu, cầm cái khăn mà lau mồ hôi...

Tôi quay lại thấy cái khăn sọc xanh của Quế đã vắt trên vai Hựu rồi. Hai tên Mỹ giờ mới vào đến. Thấy cảnh các cô đang sẵn sóc trù mền đối với bộ đội ta, chúng day mặt chỗ khác. Tôi đưa mắt nhìn một lần nữa bóng Quế đang đứng ngó theo Hựu, cô gái đã từng đưa tay vuốt lấy những giọt máu đỏ tươi của mình ở đầu ngọn chĩa, và mới đây đã cùng chị em bè bạn đốt lên một áng khói thần.

6-1963